

CHÖÔNG III

NGUYÊN HÀM, TÍCH PHÂN VÀ ĐƯỜNG DÙNG

I. NGUYÊN HÀM

1. Khái niệm nguyên hàm

- Cho hàm số xác định trên K . Hàm số F gọi là **nguyên hàm** của f trên K nếu:

$$F'(x) = f(x), \forall x \in K$$
- Nếu $F(x)$ là nguyên hàm của $f(x)$ trên K thì **hằng nguyên hàm** của $f(x)$ trên K là

$$\int f(x)dx = F(x) + C, C \in \mathbb{R}.$$
- Mỗi hàm số $f(x)$ liên tục trên K đều có nguyên hàm trên K .

2. Tính chất

- $\int f'(x)dx = f(x) + C$
- $\int [f(x) \pm g(x)]dx = \int f(x)dx \pm \int g(x)dx$
- $\int kf(x)dx = k \int f(x)dx \quad (k \neq 0)$

3. Nguyên hàm của một số hàm số thông dụng

$\int 0 dx = C$ $\int dx = x + C$ $\int x^\alpha dx = \frac{x^{\alpha+1}}{\alpha+1} + C, \quad (\alpha \neq -1)$ $\int \frac{1}{x} dx = \ln x + C$ $\int e^x dx = e^x + C$	$\int a^x dx = \frac{a^x}{\ln a} + C \quad (0 < a \neq 1)$ $\int \cos x dx = \sin x + C$ $\int \sin x dx = -\cos x + C$ $\int \frac{1}{\cos^2 x} dx = \tan x + C$ $\int \frac{1}{\sin^2 x} dx = -\cot x + C$
$\int \cos(ax+b)dx = \frac{1}{a} \sin(ax+b) + C \quad (a \neq 0)$ $\int \sin(ax+b)dx = -\frac{1}{a} \cos(ax+b) + C \quad (a \neq 0)$	$\int e^{ax+b} dx = \frac{1}{a} e^{ax+b} + C, \quad (a \neq 0)$ $\int \frac{1}{ax+b} dx = \frac{1}{a} \ln ax+b + C$

4. Phương pháp tính nguyên hàm

a) Phương pháp đổi biến số

Nếu $\int f(u)du = F(u) + C$ và $u = u(x)$ có đạo hàm liên tục thì:

$$\int f[u(x)] \cdot u'(x)dx = F[u(x)] + C$$

b) Phương pháp tính nguyên hàm tổng phần

Nếu u, v là hai hàm số có đạo hàm liên tục trên K thì:

$$\int u dv = uv - \int v du$$

